TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số 132/2021/KDTM-PT
Ngày: 01-02-2021.
V/v tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hường

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Trinh

Ông Lê Thọ Viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hiệp Định – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Tôn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 2 năm 2021 tại phòng xử án Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 190/2020/TLPT-KDTM ngày 19 tháng 11 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng cung ứng dịch vụ".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 93/2020/KDTM-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 6565/2020/QĐ-PT ngày 25 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 858/2021/QĐ-PT ngày 22/01/2021 giữa các đương sự:

1. ***Nguyên đơn:*** Công ty TNHH ML;

Địa chỉ trụ sở: Số 354/1/15 đường PVT, phường MM, quận BTh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Lê Thị Thái H1 và ông Vũ Thanh H2.

2. ***Bị đơn:*** Công ty TNHH SG;

Địa chỉ trụ sở: Số 27 đường NHT, phường TH, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Phạm Nguyễn Quốc H3

Người kháng cáo: Bị đơn - Công ty TNHH SG.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm:

- *Nguyên đơn trình bày:*

Ngày 01/09/2018, Công ty TNHH SG (sau đây gọi tắt là Công ty SG) và Công ty TNHH ML (sau đây gọi tắt là Công ty ML) ký kết với nhau Hợp đồng dịch vụ vận chuyển quốc tế số MLDHCM11813 ngày 01/09/2018 (sau đây gọi tắt là hợp đồng). Nội dung công việc theo hợp đồng là Công ty SG đồng ý cho Công ty ML làm đại diện thực hiện vận chuyển hàng hóa quốc tế bằng đường biển, đường hàng không, đường bộ và Công ty ML có trách nhiệm vận chuyển hàng hóa đó đến tận nơi và giao hàng cho người chỉ định bởi Công ty ML. Việc thanh toán theo hợp đồng thỏa thuận giữa hai bên sẽ dựa trên Bản ghi nợ, hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT), các chứng từ liên quan do Công ty ML cung cấp cho Công ty SG. Công ty SG có nghĩa vụ thanh toán chi phí dịch vụ từng lô hàng trong vòng 30 ngày kể từ ngày hàng hóa được chuyển đi khỏi Việt Nam (trường hợp là xuất khẩu) hoặc kể từ ngày hàng hóa được vận chuyển đến Việt Nam (trường hợp là nhập khẩu).

Quá trình thực hiện Hợp đồng, Công ty ML đã làm các thủ tục xuất nhiều chuyến hàng và xuất các hóa đơn GTGT cho Công ty SG, cụ thể như sau:

1. Hóa đơn 0004657 ngày 11/9/2018 cho vận đơn KTMCSGN2481168 - số tiền: 13.473.065 đồng.

2. Hóa đơn 0004656 ngày 11/9/2018 cho vận đơn đKTMCSGN2481168 - số tiền: 26.129.600 đồng.

3. Hóa đơn 0004661 ngày 11/9/2018 cho vận đơn SGN801294400 - số tiền: 19.372.200 đồng.

4. Hóa đơn 0004662 ngày 11/9/2018 cho vận đơn SGN801294400 - số tiền: 7.702.200 đồng.

5. Hoá đơn 0005820 ngày 29/9/2018 cho vận đơn SGN801350703 - số tiền: 19.937.199 đồng.

6. Hoá đơn 0005821 ngày 29/9/2018 cho vận đơn SGN801350703 - số tiền: 7.069.425 đồng.

7. Hoá đơn 0005993 ngày 29/9/2018 cho vận đơn APLU715232282 - số tiền: 19.864.500 đồng.

8. Hoá đơn 0005994 ngày 29/9/2018 cho vận đơn APLU715232282 - số tiền: 12.082.290 đồng.

9. Hoá đơn 0006330 ngày 03/10/2018 cho vận đơn KMTCSGN2514878 - số tiền: 9.936.500 đồng.

10. Hoá đơn 0006331 ngày 03/10/2018 cho vận đơn KMTCSGN2514878 - số tiền: 7.715.400 đồng.

11. Hoá đơn 0006734 ngày 11/10/2018 cho vận đơn KMTCSGN2530001 - số tiền: 23.380.000 đồng.

12. Hoá đơn 0006735 ngày 11/10/2018 cho vận đơn KMTCSGN2530001 - số tiền: 14.916.440 đồng.

13. Hoá đơn 0006945 ngày 16/10/2018 cho vận đơn KMTCSGN2539714 - số tiền: 12.856.250 đồng.

14. Hoá đơn 0006946 ngày 16/10/2018 cho vận đơn KMTCSGN2539714 - số tiền: 8.742.250 đồng.

15. Hoá đơn 0007363 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU715234271 - số tiền: 19.881.500 đồng.

16. Hoá đơn 0007364 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU715234271 - số tiền: 12.221.275 đồng.

17. Hoá đơn 0007365 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU740081846 - số tiền: 19.881.500 đồng.

18. Hoá đơn 0007366 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU740081846 - số tiền: 12.221.275 đồng.

19. Hoá đơn 0007361 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU715234544 - số tiền: 19.881.500 đồng.

20. Hoá đơn 0007362 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU740081846 - số tiền: 12.221.275 đồng.

21. Hoá đơn 0009382 ngày 17/1/2018 cho vận đơn SGN801612300 - số tiền: 18.684.000 đồng.

22. Hoá đơn 0009383 ngày 17/11/2018 cho vận đơn SGN801612300 - số tiền: 6.442.625 đồng.

Tổng số tiền của 22 hoá đơn nêu trên là: 324.052.180 đồng.

Ngày 20/10/2018, Công ty SG thanh toán cho Công ty ML số tiền 66.677.075 đồng. Ngày 09/11/2018, Công ty SG thanh toán cho Công ty ML số tiền 114.361.655 đồng. Như vậy, Công ty SG còn nợ chưa thanh toán cho Công ty ML số tiền 143.013.450 đồng của các hoá đơn sau:

1. Hoá đơn 0006945 ngày 16/10/2018 cho vận đơn KMTCSGN2539714 - số tiền: 12.856.250 đồng.

2. Hoá đơn 0006946 ngày 16/10/2018 cho vận đơn KMTCSGN2539714 - số tiền: 8.742.250 đồng.

3. Hoá đơn 0007363 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU715234271 - số tiền: 19.881.500 đồng.

4. Hoá đơn 0007364 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU715234271 - số tiền: 12.221.275 đồng.

5. Hoá đơn 0007365 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU740081846 - số tiền: 19.881.500 đồng.

6. Hoá đơn 0007366 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU740081846 - Số tiền: 12.221.275 đồng.

7. Hoá đơn 0007361 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU715234544 - số tiền: 19.881.500 đồng.

8. Hoá đơn 0007362 ngày 22/10/2018 cho vận đơn APLU740081846 - số tiền: 12.221.275 đồng.

9. Hoá đơn 0009382 ngày 17/1/2018 cho vận đơn SGN801612300 - số tiền: 18.684.000 đồng.

10. Hoá đơn 0009383 ngày 17/1/2018 cho vận đơn SGN801612300 - số tiền: 6.442.625 đồng.

Công ty ML đã gởi các hóa đơn, chứng từ liên quan cho Công ty SG bằng dịch vụ chuyển phát nhanh, yêu cầu thanh toán số tiền còn lại nhưng Công ty SG không có phản hồi. Theo Điều 4.2 của Hợp đồng, Công ty SG có nghĩa vụ thanh toán phí dịch vụ của từng lô hàng trong vòng 30 ngày kể từ ngày hàng hóa được chuyển đi khỏi Việt Nam. Mặc dù, Công ty SG đã nhận được 10 hóa đơn GTGT nêu trên và đã quá thời hạn phải thanh toán nhưng vẫn không thanh toán cho Công ty ML.

Công ty ML khởi kiện yêu cầu giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc Công ty SG thanh toán số tiền 143.013.450 đồng còn nợ, trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc Công ty SG phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất 1,22%/tháng.

- *Bị đơn trình bày*:

Công ty SG và Công ty ML có ký kết và thực hiện Hợp đồng dịch vụ vận chuyển quốc tế số MLDHCM11813 ngày 01/09/2018 như nguyên đơn công ty ML trình bày. Từ ngày 10/10/2018 đến ngày 13/10/2018 Công ty SG có xuất khẩu mặt hàng thanh long ruột trắng và Công ty ML có trách nhiệm vận chuyển số hàng trên từ cảng Sài Gòn KV I và KV III – Việt Nam đến cảng Nhava Sheva - Ấn Độ. Số hàng trên đã lên tàu đúng ngày dự kiến khởi hành (ETD), trong quá trình vận chuyển khi đến đến Cảng Singapore tàu APL PHILIPPINES 220 gặp vấn đề về máy móc đã bị chậm trễ 05 ngày. Sau đó, số hàng trên được chuyển lên tàu

MAERSK TANJONG 812, dự kiến đến cảng Nhava Sheva - Ấn Độ ngày (ETA) 02/11/2018, nhưng do ảnh hưởng của cơn bão China nên đến ngày 10/11/2018 tàu mới cập cảng.

Như vậy, từ thời điểm Công ty ML nhận vận chuyển số hàng thanh long của Công ty SG là ngày 12/10/2018 (nhận 2 container tại cảng SG KV III) và ngày 15/10/2018 (nhận 1 container tại cảng SG KV I), thuê tàu vận chuyển đến cảng Nhava Sheva - Ấn Độ, 02 container đến cảng ngày 10/11/2018 (mất 29 ngày) và 01 container đến cảng ngày 10/11/2018 (mất 26 ngày). Trong suốt thời gian tàu vận chuyển 03 container thanh long này mặc dù có sự cố xảy ra làm cho các container thanh long đến cảng Nhava Sheva - Ấn Độ chậm hơn thời gian dự kiến, nhưng Công ty ML không thông báo kịp thời đến Công ty SG để tìm phương án giải quyết, dẫn đến việc số thanh long bị hư hỏng, khách hàng của Công ty SG là PR Agrifresh và Global Inports không thể bán ra thị trường, Công ty SG đã phải giảm hết giá trị 03 container hàng thanh long, thiệt hại 28.800 USD và không thể thu hồi công nợ.

Công ty SG đã nhiều lần yêu cầu Công ty ML phải chịu trách nhiệm liên đới và hỗ trợ bồi thường một phần hoặc ½ giá trị đơn hàng, nhưng Công ty ML không chấp nhận. Vì vậy, Công ty SG mới tạm giữ lại công nợ mà Công ty SG còn nợ Công ty ML là 143.013.450 đồng, cho tới khi có sự hỗ trợ bồi thường thỏa đáng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 93/2020/KDTM-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH ML về việc yêu cầu bị đơn Công ty TNHH SG trả số tiền còn nợ chưa thanh toán 143.013.450 đồng và tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán 36.640.045 đồng; tổng cộng số tiền phải trả là 179.653.495 đồng.

Buộc Công ty TNHH SG có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH ML số tiền 179.653.495 đồng, trả làm một lần. Thi hành ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra bản án sơ thẩm cũng xác định trách nhiệm chịu án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của các đương sự.

Ngày 13/10/2020, bị đơn là Công ty TNHH SG đã nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, buộc Công ty TNHH ML có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị đơn số tiền 448.032.000 đồng, bù trừ nghĩa vụ đối với số tiền mà bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn là 179.653.495 đồng thì số tiền còn lại nguyên đơn phải thanh toán cho bị đơn là 268.378.505 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Nguyên đơn: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm vì kháng cáo của bị đơn không có căn cứ. Để chia sẻ khó khăn, nguyên đơn cũng đồng ý giảm lãi cho bị đơn theo mức lãi suất 9%/năm.

- Bị đơn: Thay đổi yêu cầu kháng cáo, yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm với lý do tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét toàn diện vụ án về việc buộc Công ty ML có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị đơn số tiền 448.032.000 đồng và không thực hiện đúng thủ tục tố tụng về thông báo thụ lý vụ án, hòa giải cho bị đơn. Bị đơn cũng xác nhận còn nợ nguyên đơn số tiền 143.013.450 đồng chưa thanh toán.

- Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát:

+ Về tố tụng: Thẩm phán chủ tọa, Hội đồng xét xử phúc thẩm và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về tính hợp lệ của đơn kháng cáo: Thời hạn kháng cáo vẫn còn.

+ Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, kháng cáo của bị đơn là không có căn cứ để chấp nhận. Do nguyên đơn giảm lãi cho bị đơn là có lợi nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên các phần khác của bản án sơ thẩm, điều chỉnh lại phần tiền lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Xét kháng cáo của bị đơn - Công ty ML yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm với lý do tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét toàn diện vụ án về việc buộc Công ty ML có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị đơn số tiền 448.032.000 đồng và không thực hiện đúng thủ tục tố tụng về thông báo thụ lý vụ án, hòa giải cho bị đơn. Hội đồng xét xử xét thấy:

1.1. Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị đơn trong thời hạn luật định, hợp lệ nên được chấp nhận.

1.2. Về nội dung:

Trong vụ án này, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào Hợp đồng dịch vụ vận chuyển quốc tế số MLDHCM11813 ngày 01/09/2018; các hóa đơn GTGT, các vận đơn, email đối chiếu công nợ ngày, bảng kê chi tiết công nợ phải thu; bản tự khai ngày 15/06/2020 và ngày 08/07/2020 của đại diện hợp pháp nguyên đơn, bản tự khai ngày 29/06/2020 và ngày 15/09/2020 của đại diện hợp pháp bị đơn, bản giải

trình ngày 29/06/2020 của đại diện nguyên đơn về việc xác nhận số tiền chưa thanh toán và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ từ đó xác định nguyên đơn đã thực hiện công việc theo thỏa thuận của Hợp đồng dịch vụ vận chuyển quốc tế, đã xuất hóa đơn GTGT cho bị đơn theo quy định. Và tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị đơn cũng thừa nhận chưa thanh toán cho nguyên đơn số tiền 143.013.450 đồng còn nợ từ đó Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị đơn phải trả số tiền này cho nguyên đơn là có cơ sở.

Về yêu cầu tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán số tiền nợ: Vì bị đơn chưa thanh toán số tiền còn nợ 143.013.450 đồng cho nguyên đơn nên Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ quy định tại Điều 4.2 của hợp đồng, các tài liệu như bản giải trình ngày 29/6/2020, các vận đơn, hóa đơn VAT từ đó buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn tiền lãi chậm thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường là phù hợp với quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005. Do đó, kháng cáo của bị đơn đối với số tiền lãi phát sinh là không có căn cứ để được chấp nhận. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn đã tự nguyện giảm số tiền lãi yêu cầu (tính đến ngày 30/9/2020) xuống còn 22.524.618 đồng (theo mức lãi suất 9%/năm). Việc điều chỉnh yêu cầu này là có lợi cho bị đơn và không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận.

Như vậy, tổng số tiền mà bị đơn - Công ty SG còn phải thanh toán cho nguyên đơn - Công ty ML là 143.013.450 đồng (tiền nợ chưa thanh toán) + 22.524.618 đồng (tiền lãi) = 165.538.068 đồng.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm với lý do tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét toàn diện vụ án về việc buộc Công ty ML có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị đơn số tiền 448.032.000 đồng và không thực hiện đúng thủ tục tố tụng về thông báo thụ lý vụ án, hòa giải cho bị đơn. Hội đồng xét xử xét thấy tại các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ không thể hiện bị đơn có yêu cầu phản tố về việc yêu cầu Công ty ML có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị đơn số tiền 448.032.000 đồng để bù trừ nghĩa vụ đối với số tiền mà bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn là 179.653.495 đồng. Hơn nữa bị đơn cũng đã thực hiện thủ tục khởi kiện yêu cầu Công ty ML có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị đơn số tiền 448.032.000 đồng tại Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh và đã được tòa án thụ lý. Về thủ tục tố tụng, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các thủ tục tố tụng về thụ lý, hòa giải, xét xử cho các đương sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét lại.

[2] Về án phí:

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty SG phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 8.276.903 đồng.

Công ty ML không phải chịu án phí. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí Công ty ML đã nộp là 4.143.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0032382 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Về án phí dân sự phúc thẩm:

Do bản án sơ thẩm bị sửa nên Công ty SG không phải chịu án phí phúc thẩm. Công ty SG được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 2.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0041629 ngày 13-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 148, Điều 308, Điều 309, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ vào Điều 26 và 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận kháng cáo của Công ty TNHH SG, sửa một phần bản án sơ thẩm. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH ML về việc yêu cầu bị đơn Công ty TNHH SG trả số tiền còn nợ chưa thanh toán 143.013.450 đồng và tiền lãi phát sinh do chậm thanh toán 22.524.618 đồng. Tổng cộng số tiền phải trả là 165.538.068 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH SG phải chịu án phí là 8.276.903 đồng.

Công ty TNHH ML không phải chịu án phí. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí Công ty TNHH ML đã nộp là 4.143.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0032382 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Công ty TNHH SG không phải chịu án phí phúc thẩm nên được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp là 2.000.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2019/0041629 ngày 13-10-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Bản án này có hiệu lực pháp luật ngay.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại TP HCM;
- VKSND Cấp cao;
- VKSND TPHCM;
- TAND Quận 7;
- Cục THADS TP HCM;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hường